

46-GIỚI CHỮA CHẤP SA-DI BỊ ĐUỔI

Khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, nói rộng như trên. Bấy giờ, A-lợi-tra có một Sa-di tự là Pháp Dữ, nói như sau: “Này Trưởng lão! Theo tôi biết pháp do Đức Như Lai thuyết giảng, Ngài nói dâm dục làm chướng đạo, nhưng khi thực hiện sự dâm dục thì không có gì là chướng đạo”.

Lúc ấy, các Tỳ-kheo liền nói: “Này Sa-di, người chớ hủy báng Thế Tôn; hủy báng Thế Tôn là không tốt. Người không khéo ghi nhớ lời dạy của Thế Tôn, vì thực hiện sự dâm dục quả thật là chướng đạo”. Can gián một lần, hai lần, ba lần mà Sa-di ấy vẫn không chấm dứt, nên các Tỳ-kheo liền đem sự việc ấy đến bạch lên Thế Tôn.

Thế rồi, Phật nói với các Tỳ-kheo: “Nếu Sa-di Pháp Dữ ấy nói: “Theo tôi hiểu pháp do Như Lai thuyết giảng, Ngài nói sự dâm dục làm chướng đạo, nhưng khi thực hiện dâm dục không có gì là chướng đạo”, thì các ông nên can gián ở chỗ vắng ba lần, can gián ở chỗ nhiều người ba lần và can gián ở giữa chúng Tăng ba lần, khiến cho bỏ việc ấy”.

Ở chỗ vắng nên hỏi: “Này Sa-di, có thật người nói như sau: Theo tôi biết, pháp do Như Lai thuyết giảng, Ngài nói hành dâm dục là pháp chướng đạo, nhưng khi hành dâm dục không có gì là chướng đạo. Rồi người đã được can gián ba lần mà không chấm dứt phải không?”.

Nếu ông ta đáp: “Đúng như vậy”, thì bấy giờ nên can gián ở chỗ vắng: “Này Sa-di, người chớ hủy báng Thế Tôn; hủy báng Thế Tôn là điều bất thiện. Người không khéo ghi nhớ lời dạy của Thế Tôn, hành dâm dục quả thật là chướng đạo. Nay ta vì lòng từ can gián người là muốn cho người được lợi ích. Vậy người nên nghe lời ta. Một lần can gián đã xong còn hai lần can gián nữa, người có bỏ việc đó chăng?”.

Nếu không bỏ, thì nên can gián đến lần thứ hai, thứ ba cũng như thế. Khi can gián ở chỗ nhiều người cũng như vậy. Nếu vẫn không bỏ thì nên làm yết-ma cầu thỉnh ở giữa Tăng như sau:

- Xin Đại đức Tăng lắng nghe! Ông Sa-di Pháp Dữ này nói như sau: “Theo tôi hiểu, pháp do Như Lai thuyết giảng, Ngài nói rằng dâm dục là pháp chướng đạo, nhưng khi thực hiện dâm dục không có gì là chướng đạo”. Thế rồi, đã được can gián ở chỗ vắng ba lần, ở chỗ nhiều người ba lần mà không bỏ. Nếu thời gian thích hợp đối với Tăng, nay Tăng nên can gián ba lần khiến cho ông bỏ việc ấy.

Bấy giờ, nên hỏi giữa Tăng: “Sa-di, có thật người nói như sau: Theo tôi hiểu, pháp do Như Lai thuyết giảng, Ngài nói rằng dâm dục là pháp chướng đạo, nhưng khi hành dâm không có gì là chướng đạo. Rồi đã được can gián ở chỗ vắng ba lần, ở chỗ nhiều người ba lần mà không bỏ phải không?”

Nếu ông đáp: “Đúng như vậy”, thì ở giữa Tăng nên can gián như sau: “Này Sa-di, người chớ hủy báng Thế Tôn; hủy báng Thế Tôn là

điều bất thiện. Người không khéo ghi nhớ, chứ hành dâm dục quả thực là chướng đạo. Chúng Tăng vì lòng từ can gián người, là muốn người

được lợi ích, vậy người nên ghi nhận lời dạy của Tăng. Một lần can gián đã qua còn hai lần can gián nữa, người nên bỏ việc ấy đi”.

Nếu ông không bỏ thì lần thứ hai, thứ ba cũng can gián như vậy. Thế nhưng, ông vẫn không bỏ. Do vậy, các Tỳ-kheo bèn đem sự việc ấy đến bạch lên Thế Tôn. Phật liền nói với các Tỳ-kheo: “Nếu Sa-di Pháp Dữ ấy nói như sau: “Đức Thế Tôn nói dâm dục là pháp chướng đạo, nhưng theo tôi biết hành dâm dục không có gì là chướng đạo”. Rồi được can gián ở chỗ vắng ba lần, can gián ở chỗ nhiều người ba lần và ở giữa chúng Tăng ba lần, mà vẫn không bỏ, thì nên đuổi y ra khỏi đại chúng”.

Thế nhưng, sau khi bị đuổi đi, Pháp Dữ liền đến chỗ nhóm sáu Tỳ-kheo. Nhóm sáu Tỳ-kheo thấy ông, bèn tán thán: “Lành thay ông đến đây”, rồi cho nước uống phi thời, chỉ phòng ở, đưa giường nệm ngọa cụ, đưa y bát, thuốc bổ. Sa-di được cung cấp các vật dụng ấy rồi, liền đi đến cổng Tinh xá Kỳ-hoàn, nói với các Tỳ-kheo: “Này các Trưởng lão, các vị đuổi tôi ra khỏi Tăng chúng, tưởng rằng tôi sẽ không có được chỗ ở, nhưng nay tôi lại được ở chung với bậc phạm hạnh, các vị ấy còn cho tôi phòng xá, giường nệm, ngọa cụ, cùng chia sẻ với tôi thức ăn chánh pháp và thức ăn vật chất, cho tôi y bát và thuốc bổ. Này các Trưởng lão, các vị càng đuổi tôi chóng, thì tôi càng chóng được sống an lạc như vậy đó”.

Các Tỳ-kheo nghe ông nói như thế, lòng không vui bèn đem sự việc ấy đến bạch lên Thế Tôn. Phật liền bảo gọi nhóm sáu Tỳ-kheo đến.

Khi họ đến rồi, Phật liền hỏi: “Các ông có việc đó thật như vậy chăng?”

Đáp: “Có thật như vậy, bạch Thế Tôn”.

- Đó là việc xấu. Vì sao các ông đã biết Sa-di có ác kiến không bỏ, chúng Tăng đã như pháp trục xuất mà còn cho sống chung, chia sẻ thức ăn chánh pháp và thức ăn vật chất? Đó là điều phi pháp, phi luật, trái lời Ta dạy, không thể dùng việc đó để nuôi lớn pháp thiện được.

Thế rồi, Phật truyền lệnh cho các Tỳ-kheo đang sống tại thành Xá-vệ phải tập họp lại tất cả, vì mười lợi ích mà chế giới cho các Tỳ-kheo, dù ai nghe rồi cũng phải nghe lại:

Nếu Sa-di nói như thế này: “Theo tôi biết, Đức Như Lai nói rằng dâm dục là pháp chướng đạo, nhưng khi hành dâm dục không có gì là chướng đạo”, thì các Tỳ-kheo nên can gián Sa-di ấy như sau: “Này Sa-di, người chớ hủy báng Thế Tôn; hủy báng Thế Tôn là hành vi bất

thiện. Thế Tôn nói hành dâm dục quả thật là chương đạo. Người hãy bỏ ác kiến ấy đi”. Khi các Tỳ-kheo can gián Sa-di ấy mà ông vẫn cố tình không bỏ, thì nên can gián lần thứ hai, thứ ba cũng như vậy. Nếu ông bỏ thì tốt, nếu không bỏ thì các Tỳ-kheo nên nói như sau: “Từ nay trở đi, người không được nói Phật là thầy của tôi, cũng không được ngủ chung với Tỳ-kheo ba đêm. Người đi đi, không được ở đây”.

Nếu Tỳ-kheo biết Sa-di không bỏ ác kiến, bị khu xuất, chưa giải tỏa pháp yết-ma, mà dụ dỗ, nuôi dưỡng, cùng ăn chung, ở chung một phòng thì phạm Ba-dạ-đề.

Giải Thích:

Sa-di: Như Sa-di Pháp Dữ..

(Một số từ ngữ khác đã được giải thích trong các giới trước).

Khu xuất: Đuổi ra khỏi Tăng già lam.

Chưa làm như pháp: Như trên đã giải thích.

Nuôi: Cho y chỉ (cho phép nương tựa).

Dưỡng: Cho y bát, thuốc chữa bệnh.

(Một số từ ngữ khác đã được giải thích ở các giới trên).

Nếu Sa-di bị Hòa thượng, A-xà-lê khiển trách thì Tỳ-kheo không được dụ dỗ gọi về cùng ở chung, nói: “Ta sẽ cho người y bát, thuốc men, sẽ dạy kinh cho người”.

Nếu biết Sa-di ấy nhân việc đó sẽ hoàn tục thì có thể nhỏ nhẹ dỗ dành, rồi nói với ông ta: “Ân đức của Hòa thượng, A-xà-lê rất nặng, khó mà báo đáp. Người nên trở về sống thân cận với ngài”.

Nếu (Sa-di) bị đuổi mà tưởng không bị đuổi (rồi đem về nuôi), thì phạm tội Việt-tỳ-ni.

Nếu không bị đuổi mà tưởng bị đuổi (rồi đem về nuôi), thì phạm tội Việt-tỳ-ni.

Nếu bị đuổi và tưởng là bị đuổi (mà đem về nuôi), thì phạm Ba-dạ-đề.

Nếu không bị đuổi và tưởng không bị đuổi (mà đem về nuôi), thì không có tội.

Thế nên nói (như trên).